TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2024/QĐST-HNGĐ	*Tam Bình, ngày 08 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Hồng N, sinh năm 1983.

Địa chỉ đăng ký thường trú: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ nơi ở: Ấp G, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Hồng N và anh Nguyễn Thành T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung, nuôi con và cấp dưỡng cho con:

2.1.1. Chị Trương Hồng N đồng ý giao cháu Nguyễn Thị Kim N1, sinh ngày 27 tháng 7 năm 2006 cho anh Nguyễn Thành T được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T không yêu cầu chị N cấp dưỡng cho con. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con chung không ai được cản trở.

2.1.2. Riêng cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2023 đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất hoặc tâm thần, đã lao động tự nuôi sống được bản thân. Chị Trương Hồng N và anh Nguyễn Thành T thống nhất không yêu cầu giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trương Hồng N và anh Nguyễn Thành T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trương Hồng N tự nguyện chịu án phí ly hôn số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền này được khấu trừ vào trong số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai số No 0013859 ngày 16 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Nên hoàn trả cho chị N được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Minh Tân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND huyện Tam Bình: 02;
- CC. THADS huyện Tam Bình: 01;
- UBND xã H: 01;
- Đương sự: 02;
- Lưu án văn: 06.